Bài Năm

Giai đoạn thứ năm của sách Nhã Ca—
Dự phần vào công tác của Chúa

Đọc Kinh văn: Nhã. 7:1-5; 11-12

I. Sa-lô-môn là chủ của nhiều vườn nho (Nhã. 7:12), đòi hỏi nhiều sự lao tác; đến lúc này, Su-la-mít phải dự phần vào công tác của Chúa để trở thành đồng công của Đức Chúa Trời; thật là một đặc ân và vinh hiển khi con người có thể cùng công tác với Đức Chúa Trời để trở thành đồng công của Đức Chúa Trời (1 Cô. 3:9; 2 Cô. 6:1a)!

II. Để dự phần vào công tác của Chúa, chúng ta cần đủ phẩm chất; điều này tùy thuộc vào việc chúng ta được trang bị mọi thuộc tính của sự sống thần thượng được biểu lộ trong các mĩ đức phàm nhân; Linh nhìn xem các mĩ đức của người yêu, là những dấu hiệu cho thấy nàng đã trưởng thành trong sự sống thần thượng và làm cho nàng đủ phẩm chất để cùng công tác với Chúa—Nhã. 7:1-5; đc. 2 Cô. 1:12; 2:14-17; 11:10a; 1 Tê. 2:1-12:

A. Công tác duy nhất của Đức Chúa Trời là tác thành chính Ngài trong Christ vào dân được chọn của Ngài, làm cho chính Ngài nên một với họ vì Thân thể Đấng Christ—Ga. 4:19; Êph. 3:17a; 4:16:
   1. Chúng ta không thể phụng sự Đức Chúa Trời vượt quá những gì mình là—Phao-lô nói: "Bởi ân điển của Đức Chúa Trời mà tôi được như hiện nay..."—ông là một người được đổ đầy và cấu tạo Christ là ân điển, tức là Đức Chúa Trời để chúng ta vui hưởng—1 Cô. 15:10a.
   2. Kết quả là, Phao-lô tiếp tục nói: "Và ân điển Ngài đã dành cho tôi không trở nên vô ích đâu, song trái lại, tôi đã lao tác nhiều hơn tất cả họ; tuy nhiên, không phải tôi bèn là ân điển của Đức Chúa Trời ở với tôi"—c. 10b.
   3. *Không phải tôi bèn là ân điển của Đức Chúa Trời* tương đương với *không còn là tôi...nữa nhưng Christ* trong Ga-la-ti 2:20; như vậy, ân điển đã vận hành trong Phao-lô không phải là vấn đề hay điều gì đó mà là một thân vị sống, Đấng Christ phục sinh, hiện thân của Đức Chúa Trời Cha, Đấng đã trở nên Linh ban-sự-sống bao-hàm-tất-cả, Đấng nội cư trong vị sứ đồ như là mọi sự của ông.
   4. Chức vụ của Phao-lô là ban phát sự phong phú của Christ là ân điển Đức Chúa Trời vào trong dân được chọn của Ngài để họ vui hưởng, dẫn đến sự xây dựng Hội thánh—Êph. 3:2.

B. Trong sách Nhã Ca, người tìm kiếm yêu dấu của Chúa được gọi là "công chúa" (7:1); điều này cho thấy rằng người yêu của Christ nên đạt đến sự trưởng thành trong sự sống hoàng gia của Ngài để trị vì trong sự sống qua sự dư dật của ân điển và của ân tứ của sự công chính (La. 5:17).

C. Linh nhìn xem vẻ đẹp của nàng trong việc rao giảng phúc âm (chân mang giày)—Nhã. 7:1; La. 10:15:
   1. Việc rao giảng phúc âm sẽ bảo vệ chúng ta và gìn giữ chúng ta khỏi bị nhơ bẩn bởi đất; một phần trong binh giáp của Đức Chúa Trời dành cho Hội thánh là "chân mang nền tảng vững chắc là phúc âm hòa bình"—Êph. 6:13, 15.
   2. Trên thập tự giá, Christ đã kiến tạo hòa bình cho chúng ta, với cả Đức Chúa Trời lẫn con người, và hòa bình này đã trở thành phúc âm của chúng ta (2:13-17); phúc âm hòa bình này đã được vững lập như một nền tảng vững chắc, là sự sẵn sàng mà chân chúng ta mang vào.
   3. Do được mang như vậy, chúng ta sẽ có một chỗ đứng vững chắc để có thể đứng đánh trận thuộc linh; sự hòa bình cho một nền tảng vững chắc như vậy cũng là Christ—6:14.

D. Chúa nói về người tìm kiếm yêu dấu của Ngài: "Cổ nàng như tháp ngà"; theo hình bóng học, ngà tượng trưng cho sự sống phục sinh; như vậy, cổ nàng, tượng trưng cho ý chí của nàng, đầy dẫy sự sống phục sinh—Nhã. 7:4.

E. Tiếp theo, Chúa nói về mắt của nàng: "Mắt nàng tựa những hồ nước tại Hết-bôn / Gần bên cổng Bát-ra-bim"—c. 4:

1. Trong Nhã Ca 1:15, mắt nàng được ví như mắt bồ câu, nhưng trong 7:4, mắt nàng được ví như những hồ nước; mắt bồ câu thì mang tính thuộc linh, còn mắt tựa hồ nước thì hoàn toàn mở ra cho ánh sáng và được mở rộng và nới rộng để bao quát toàn thể vũ trụ.
2. Những hồ nước này nằm bên cạnh cổng, là nơi để đi vào và đi ra, tượng trưng cho sự tương thông của sự tương giao, là điều tùy thuộc vào tầm nhìn nới rộng của chúng ta; đây là những hồ nước phản chiếu, cho thấy rằng tầm nhìn của nàng đầy ánh sáng.
3. Chúng ta phải được mở rộng trong khải tượng của mình đến mức không những thấy và quan tâm đến công tác tại nơi mình ở, mà còn quan tâm đến lợi ích của Chúa trên toàn trái đất và trong cả vũ trụ.

F. Chúa đánh giá cao nàng vì nàng có "mũi như tháp Li-ban"—c. 4:
1. "Mũi như tháp Li-ban" có nghĩa là người tìm kiếm yêu dấu của Chúa có cảm nhận (giác quan) thuộc linh về khả năng biện biệt cao và sắc bén; Phi-líp 1:9 chỉ ra rằng chúng ta không nên yêu người khác cách dại dột, nhưng nên yêu họ cách tỉnh táo bằng tình yêu dư dật trong sự thông biết và nhận thức nhạy bén.
2. Khứu giác chỉ được tìm thấy nơi những người trưởng thành; giác quan này không đến từ lời nói hay những điều thấy được; đó là một khả năng bề trong đến từ trực giác trong linh chúng ta, giúp một người có thể phân biệt mùi dễ chịu và mùi khó chịu.
3. Trực giác thuộc linh này giúp một người có thể nhận biết những điều thuộc về Đức Chúa Trời; điều đó không phải nhờ lập luận hay lí luận, mà nhờ một cảm nhận tự phát và chính xác từ bên trong, giúp một người có thể biện biệt các vấn đề thuộc linh.
4. Đồng thời, khứu giác này cũng giúp một người có thể nhận biết mùi khó chịu; nhiều sự dạy dỗ không thể bị xem là sai, và nhiều người không có điều gì để người khác bắt lỗi, nhưng chúng ta vẫn cảm nhận có điều gì đó không ổn.
5. Anh em có thể nói với tôi tớ của Chúa rằng mọi sự đều ổn, nhưng lập tức người ấy cảm nhận được có điều gì đó sai, điều gì đó không chân thật, và điều gì đó không hài hòa với Chúa; đây chính là sự bảo vệ cho công tác của Chúa.
6. Mũi như tháp Li-ban nói lên độ cao và sự sắc bén; ngày nay, có quá nhiều Cơ Đốc nhân có chiếc mũi bị biến dạng, hoặc mũi tẹt; điều này biểu thị sự thiếu hụt Christ là khả năng cảm nhận trong sự phụng sự của chúng ta cho Đức Chúa Trời và khiến chúng ta không đủ phẩm chất làm thầy tế lễ—Nhã. 7:4; Lê. 21:18 (xem thêm ASV 1901).
7. Việc không đủ phẩm chất làm thầy tế lễ vì có khuyết tật biểu thị rằng bất cứ ai thiếu hụt Christ đều không thể cung ứng Christ là thức ăn cho Đức Chúa Trời—cc. 17-21.

G. Linh nhìn xem vẻ đẹp của nàng trong các tư tưởng và ý định (đầu), là những điều mạnh mẽ vì Đức Chúa Trời (Cạt-mên—đc. 1 Vua. 18:19-39), cũng như trong sự thuận phục và vâng phục vì sự dâng mình (các lọn tóc trên đầu nàng—đc. Dân. 6:5a), là những điều vì vinh hiển của Đức Chúa Trời (màu tím) và bắt giữ (trói buộc) Người yêu dấu của nàng, là Vua (Nhã. 7:5).

III. "Hỡi người yêu dấu, hãy đến, chúng ta sẽ đi ra ngoài đồng, / Ở đêm nơi hương thôn. / Vừa sớm mai, chúng ta sẽ thức dậy, / Đi đến vườn nho, đặng xem thử nho có nứt đọt, / Hoa có trổ, / Thạch lựu có nở bông chăng: / Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho chàng"—cc. 11-12:

A. "Ở đêm nơi hương thôn"—từ *hương thôn* ở số nhiều; nàng đã hoàn toàn mang lấy bản chất kiều cư của Chúa, tức là không bị giới hạn ở một nơi nhưng đi từ hương thôn này sang hương thôn khác; nàng theo Chúa và tìm kiếm những chiên lạc mất cùng những người bị tổn thương.

B. Người yêu của Christ muốn cùng Người yêu dấu thực hiện công tác cho cả thế giới (những cánh đồng) bằng cách kiều cư từ nơi này sang nơi khác (ở đêm nơi hương thôn); điều này hàm ý rằng nàng không có tính bè phái khi thực hiện công tác của Chúa; nàng giữ cho công tác được mở rộng để người khác có thể đến kiều cư tại đó và nàng có thể đi kiều cư nơi khác; điều này là để gìn giữ một công tác trong một Thân thể.

C. *Sớm* bày tỏ sự siêng năng của nàng trong công tác của Chúa; công tác vào sáng sớm là điều không thể thiếu; lười biếng không phải là đặc điểm của sự sống Chúa; chỉ những ai thật sự thuộc linh mới có thể siêng năng; sự khác biệt giữa siêng năng và lười biếng nằm ở cách sử dụng thời gian—Êph. 5:16; Côl. 4:5.

D. Dự phần vào công tác của Chúa không chỉ là công tác cho Chúa mà là cùng công tác với Chúa (1 Cô. 3:9a; 2 Cô. 6:1a); để cùng công tác với Chúa, chúng ta cần trưởng thành trong sự sống, chúng ta cần làm một với Chúa, và công tác của chúng ta phải vì Thân thể Ngài.

E. Su-la-mít công tác như người tương xứng của Sa-lô-môn, chăm sóc tất cả các vườn nho (Nhã. 8:11), tức các Hội thánh và các tín đồ trên toàn trái đất; điều này hàm ý rằng công tác của chúng ta nên vì Thân thể, chứ không chỉ vì một thành phố.

F. Chúng ta phải có một công tác vì cả thế giới; đây là điều Phao-lô đã làm qua việc thiết lập các Hội thánh địa phương rồi sau đó công tác để đem họ vào nếp sống hòa lẫn của toàn thể Thân thể Đấng Christ hầu họ nhận thức đầy đủ về Thân thể Đấng Christ—La. 16:1-27; 1 Cô. 12:24-25a.

G. Nàng và Người yêu dấu siêng năng công tác trong các Hội thánh (những vườn nho) để những tín đồ khác nảy lộc, trổ hoa và nở rộ; giữa công tác của Chúa, người yêu của Chúa nói: "Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho Chàng"—đc. Nhã. 7:12.

H. Nếu muốn cùng công tác với Người yêu dấu, chúng ta nên bày tỏ tình yêu của mình dành cho Ngài tại nơi công tác của Ngài; điều này thật tuyệt vời!—Mác 12:30.

IV. Những công tác ban đầu là những công tác xuất phát từ và biểu lộ tình yêu ban đầu (Khải. 2:4-5); khi được đổ đầy tình yêu ban đầu dành cho Chúa (c. 4), dâng cho Ngài vị trí đầu nhất trong mọi sự (Côl. 1:18b), thì mọi điều chúng ta làm đều xuất phát từ và biểu lộ tình yêu của chúng ta dành cho Ngài (Gi. 21:15-17; Êph. 4:16; 2 Cô. 5:14-15, 20):

A. Khởi đầu công tác của một tín đồ, người ấy phải được giải cứu khỏi sự hư không của công tác trước đây và bên ngoài của mình, tức là khỏi việc chỉ làm điều con người đã ủy thác chứ không phải điều Đức Chúa Trời đã chỉ định cho mình—Nhã. 1:6b-8.

B. Khi một tín đồ được giải cứu khỏi bản ngã, lòng người ấy được giải phóng khỏi công tác mang tính cá nhân chủ nghĩa để hướng đến công tác của Chúa, và tình trạng của mỗi một thánh đồ, thậm chí của một tín đồ non trẻ nhất, cũng trở thành mối quan tâm và đối tượng mà người ấy lưu tâm.

C. Bây giờ, người tìm kiếm yêu dấu của Chúa có thể gắn kết công tác của Chúa với chính Chúa, và nàng có thể khiến công tác của mình trở thành sự biểu lộ tình yêu của nàng dành cho Ngài.

D. Toàn bộ sự lao tác của nàng là "lao tác bởi tình yêu" (1 Tê. 1:3) xuất phát từ tình yêu của Đức Chúa Trời, là tình yêu đã được đổ vào lòng nàng (1 Gi. 4:19; La. 5:5).

V. "Anh em yêu dấu của tôi ơi, hãy kiên định, không rúng động, luôn dư dật trong công tác của Chúa, vì biết rằng sự lao tác của anh em trong Chúa không vô ích"—1 Cô. 15:58:

A. Chỉ những công tác được thúc đẩy bởi tình yêu ban đầu của chúng ta dành cho Chúa mới là vàng, bạc và đá quý—3:12.

B. Sự lao tác của chúng ta trong công tác của Chúa không phải bởi sự sống thiên nhiên và khả năng thiên nhiên của chúng ta, mà là bởi sự sống phục sinh của Ngài cùng với quyền năng phục sinh của Ngài.

C. Sự lao tác như vậy đưa đến kết quả là làm trọn gia tể đời đời của Đức Chúa Trời qua việc rao giảng Christ cho tội nhân, cung ứng sự sống cho thánh đồ, và xây dựng Hội thánh bằng những kinh nghiệm về Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình là vàng, bạc và đá quý—c. 12.

© 2026 Living Stream Ministry